TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2020/HSST
Ngày 23 tháng 9 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Ông Lê Văn Hùng

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Lại Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2020/TLST – HS ngày ngày 09 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hồng Q, sinh ngày: 15/3/1985; nơi sinh: xã X, huyện L, tỉnh V

Nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn R, xã X, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Trần Văn V (tên khác: Trần Văn C); mẹ đẻ: Lê Thị V; vợ: Phùng Thị B (đã ly hôn); con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: (có 02 tiền án), Bản án số 108/2009/HS-ST ngày 28/9/2009, TAND thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và Bản án số 94/2016/HSST ngày 02/8/2016,TAND thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2020, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn L, huyện L, tỉnh V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị nghiện chất ma túy nên tối ngày 16/7/2020, Trần Hồng Q bắt taxi đến khu vực gầm cầu đường cao tốc thuộc địa bàn huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, Q gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ 05 viên ma túy "ngựa" dạng viên nén màu hồng với giá 500.000đ. Sau đó, người đàn ông này cho Q thêm một ít ma túy Heroine được bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ và một ít ma túy "ke" đựng trong túi nilon màu trắng để dùng thử. Trên đường về, Q một mình sử dụng hết 1,5 viên ma túy "ngựa" dạng viên nén màu hồng, số ma túy còn lại Q cất trong ví giả da màu đen. Đến khoảng 17 giờ ngày 17/7/2020, Q đem theo ví giả da bên trong có ma túy, một mình đến nhà nghỉ Vạn Phúc của bà Phạm Thị H ở Tổ dân phố T, thị trấn L, huyện L thuê phòng nghỉ. Đến 16 giờ 30 phút ngày 18/7/2020, Công an huyện Lập Thạch kiểm tra phòng nghỉ 403 do Q đang thuê, phát hiện và thu giữ tại đầu giường Q đang nằm có 01 ví giả màu đen bên trong có: 01 gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ niêm phong ký hiệu A1; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 3 viên nén màu hồng và một nửa viên nén màu hồng niêm phong ký hiệu A2; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng niêm phong ký hiệu A3 và một số vật chứng khác có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 1791/KLGĐ ngày 22/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *"1. Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0618g, loại Heroine.*

2. Mẫu viên nén màu hồng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3299g, loại Methaphetamine".

3. Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0434g, loại Ketamine".

Tại bản cáo trạng số: 58/CT-VKS-MT ngày 08 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Trần Hồng Q về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Trần Hồng Q; giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Trần Hồng Q phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 06 năm tù đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng vụ án; bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Hồng Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, lời khai của người chứng kiến, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 18/07/2020, tại Nhà nghỉ Vạn Phúc thuộc Tổ dân phố Tân Phú - Thị trấn Lập Thạch - huyện Lập Thạch, Công an huyện Lập Thạch kiểm tra phòng nghỉ 403 do Trần Hồng Q đang thuê, đã phát hiện và thu giữ trong ví giả da của Q: 0,0618g ma túy loại Heroine; 0,3299g ma túy loại Methamphetamine; 0,0434g ma túy loại Ketamine do Q tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo Trần Hồng Q thực hiện đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

" 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...o) Tái phạm nguy hiểm"

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm rất lớn cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, gây nghiện cho bản thân và kéo theo là các hậu quả

xấu cho sức khỏe bản thân, kinh tế gia đình sa sút và ảnh hưởng xã hội, mà ma túy là nguồn gốc nảy sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật v.v... Mặc dù bị cáo đã hai lần bị TAND thành phố Vĩnh Yên xử phạt tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học, lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Hơn nữa, các hành vi liên quan đến ma tuý đã được tuyên truyền giáo dục nhiều, song các tội phạm trên cũng chưa giảm, diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động công khai tại khu dân cư là cần thiết, có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật trong nhân dân và phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, giữ vững an ninh tại địa phương.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, điều kiện nhân thân, hoàn cảnh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, song dù giảm nhẹ cũng cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ về hành vi bị cáo đã thực hiện như mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Đối với người lái xe taxi và đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo nhưng bị cáo không biết tên tuổi, nơi cư trú, gặp lần đầu nên không nhớ mặt, do đó Cơ quan điều tra không có thông tin để xác minh, điều tra là có căn cứ.

Đối với bà Phạm Thị H - chủ nhà nghỉ Vạn Phúc, không biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo thấy rằng, bị cáo là người nghiện ma túy; không có công ăn việc làm, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Mẫu A1 = 0,0618g ma túy loại heroine, mẫu A2 = 0,3299g ma túy loại Methamphetamine; mẫu A3 = 0,0434g ma túy loại Ketamine. Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định mẫu A1 = 0,0000 gam; mẫu A2 = 0,2330g; mẫu A3 = 0,0000g và toàn bộ bao gói là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 ví giả da màu đen của bị cáo sử dụng để cất giấu chất ma túy, không còn giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hồng Q phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Trần Hồng Q 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/7/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: mẫu A1 = 0,0000 gam; mẫu A2 = 0,2330g; mẫu A 3 = 0,0000g và toàn bộ bao gói do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định và 01 ví giả da màu đen.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2020).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo phải chịu 200.000đồng phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Lê Thị Nga

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *VKSND huyện Lập Thạch;*
- *Chi cục THADS Lập Thạch;*
- *Công an huyện Lập Thạch;*
- *Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;*
- *UBND x. X;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.*